

### 1. Các khoản thu theo năm học

STT	Tên các khoản thu	Trẻ mới đi lần đầu	Trẻ đã đi học tại trường từ năm học trước	Ghi chú
1	<b>Mua sắm đồ dung phục vụ bán trú</b> - Mua giấy vệ sinh, vim, nước tẩy rửa, xà phòng giặt, xà phòng rửa tay, dầu rửa bát. - Mua bô sung chăn, đệm, ga, gối, chiếu, khăn lau, chổi quét nhà, chổi quét nước, cây lau nhà..... (Có kế hoạch chi tiết kèm theo)	360.000	200.000	

### 2. Các khoản thu theo tháng

STT	Tên các khoản thu	Áp dụng cho cả trẻ nhà trẻ và mẫu giáo	Ghi chú
1	Học phí (Thu theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12/8/2021) được hỗ trợ theo nghị quyết 54/HĐND thành phố	0	
2	Tiền hỗ trợ công người trực tiếp nấu ăn cho trẻ	100.000	
3	Tiền học ngày thứ 7 (30.000đ/buổi x 4 buổi/tháng)	120.000	
4	Quản lý trẻ buổi trưa (10.000/buổi trưa x 25 buổi/tháng)	250.000	
5	Tiền ăn 22.000/ngày x 25 ngày/tháng (trong đó tiền ăn 20.500đ, tiền mua ga nấu ăn 1.500đ)	550.000	
<b>Tổng cộng dự thu 1 tháng/trẻ</b>		<b>1.020.000</b>	

### 3. Các khoản thu tự nguyện

- Kinh phí hoạt động của lớp mức vận động thu đủ bù chi cho các hoạt động của trẻ trên từng nhóm lớp đảm bảo đủ cho thăm hỏi, mua quà ngày lễ, tết, thưởng các hội thi, cuối năm cho bản thân học sinh.

- Đồ dung văn học phẩm, vở tập tô, vở toán.... giáo viên và phụ huynh thống nhất các hạng mục để phụ huynh tự mua sắm cho con học trong 1 năm cho phù hợp với yêu cầu độ tuổi.



**Trần Thị Kim Chi**

Số: 02 /TB- MNTC

Tự Cường, ngày 18 tháng 9 năm 2023

## THÔNG BÁO

### Về các khoản thu của học sinh học năm học 2023 – 2024

Căn cứ nghị định số 60/2021/NĐ – CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định quy chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, học trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư 55/2011 /TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ giáo dục & Đào tạo ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Căn cứ Quyết định 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố; Hướng dẫn số 146/SGDĐT - TTr ngày 14/02/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;

Thực hiện nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh bậc mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về Quy định các danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu-chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về Quy định mức thu học phí với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024; Hướng dẫn số 03/HDLS-GDDT-STC ngày 22 tháng 8 năm 2023 hướng dẫn thực hiện thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024; Công văn 2368/SGDDĐT-KHTC ngày 31/8/2023 về việc thực hiện thu học phí, các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo năm học 2023-2024;

Căn cứ biên bản họp phụ huynh học sinh các nhóm lớp ngày 17/9/2023 về việc triển khai kế hoạch năm học và thống nhất các khoản thu góp trường mầm non Tự Cường năm học 2023-2024.

Nhà trường xin thông báo tới các bậc cha mẹ học sinh các khoản thu năm học 2023-2024;

